TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 219/2018/QĐST-VHNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Căn cứ vào Điều 221 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số: 590/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:*

1. Bà **Tăng Thị Mai D**, sinh năm: 1988

Địa chỉ: 91/5/15T hẻm 553, đường 30/4, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Trần Thanh H**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: ấp TB 2, xã TX, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Trần Ngọc Hoàn H (nữ) sinh ngày 04/6/2014 khi ly hôn ông thống nhất giao con cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con chung. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: bà D và ông Hồng thống nhất thỏa thuận ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D, ông H thống nhất không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Thị Mai D và ông Trần Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Trần Ngọc Hoàn H (nữ) sinh ngày 04/6/2014 khi ly hôn ông thống nhất giao con cho bà Dtrực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông H không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu H, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà D, ông H thống nhất không có nên không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng, ông H tự nguyện nộp thay cho bà D 150.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí của ông H đã đóng theo biên lai thu số 001835 ngày 20/9/2018 thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Thị Diễm Trang

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.